

Gia Lâm, ngày 14 tháng 9 năm 2023

Số: 352/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 250/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa;

Nguyên đơn: Bà **Trương Thị Th**, sinh năm 1974.

HKTT: Xí nghiệp NN, xã KK, huyện GL, Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: thôn 3, xã KL, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Huy Đ**, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Xí nghiệp NN, xã KK, huyện GL, Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Th, sinh năm 1974 và Ông Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1973.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Th và ông Đ thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu Th, sinh ngày 04/10/1996, cháu Nguyễn Thành Đ,

sinh ngày 12/7/1999. Hiện nay cả hai cháu đã trưởng thành trên 18 tuổi, khỏe mạnh, không bị nhược điểm gì, đã lập gia đình riêng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Bà Trương Thị Th và ông Nguyễn Huy Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Bà Trương Thị Th tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí bà Th đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2020/0074032 ngày 11/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Hoàn trả lại bà Th 150.000 đồng trong số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN